

Số: 69/QĐ - TMN

Cẩm Đông, ngày 06 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng
Năm học 2024 - 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON CẨM ĐÔNG

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ Quy định biện pháp thi hành Luật thi đua khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 52/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục-Đào tạo Ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của trường Mầm non Cẩm Đông;
Theo tình hình thực tế của đơn vị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua, khen thưởng của trường Mầm non Cẩm Đông năm học 2024 - 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) trong Hội đồng Thi đua, khen thưởng trường Mầm non Cẩm Đông và các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (Th/h);
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thanh Tâm

Cẩm Đông, ngày 06 tháng 9 năm 2024

**QUY CHẾ THI ĐUA KHEN THƯỞNG
NĂM HỌC 2024 - 2025**

(Kèm theo QĐ số 69/QĐ - TMN ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng trường Mầm non Cẩm Đông)

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ Quy định biện pháp thi hành Luật thi đua khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 52/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục-Đào tạo Ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ vào nhiệm vụ trọng tâm của ngành GD & ĐT huyện Cẩm Giàng về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 Bậc học mầm non.

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, đơn vị. Trường Mầm non Cẩm Đông xây dựng Quy chế thi đua khen thưởng năm học 2024 - 2025 như sau:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích xây dựng quy chế

Quy chế này nhằm cụ thể hóa các hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng của Nhà nước áp dụng trong nhà trường, với mục tiêu đổi mới phương thức đánh giá chất lượng cán bộ, viên chức, người lao động theo hướng công khai, dân chủ, công bằng; khuyến khích mọi cán bộ, viên chức, người lao động trên các cương vị công tác luôn cố gắng thi đua vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này điều chỉnh công tác thi đua - Khen thưởng trong Trường Mầm non Cẩm Đông.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

Áp dụng đối với cán bộ, viên chức, giáo viên, nhân viên, người lao động làm việc tại Trường Mầm non Cẩm Đông.

Mầm non Cẩm Đông.

Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua được tổ chức thực hiện hàng

tháng, quý, hàng năm nhằm thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu và chương trình công tác đề ra.

2. Thi đua theo đợt là hình thức thi đua được tổ chức để thực hiện nhiệm vụ công tác, trọng tâm theo từng giai đoạn và thời gian xác định.

Điều 5. Phát động thi đua

Trường Mầm non Cẩm Đông căn cứ vào đặc điểm, tính chất công tác để có hình thức tổ chức phát động thi đua cho phù hợp; Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có trách nhiệm tuyên truyền động viên và phối hợp để tổ chức các phong trào thi đua.

Điều 6. Đăng ký thi đua

Vào tháng 9 đầu năm học, nhà trường phát động tổ chức cho tập thể và cá nhân phấn đấu danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng để làm cơ sở bình xét cuối năm.

Cá nhân nào không phấn đấu thi đua thì không xét tặng danh hiệu thi đua.

Điều 7. Tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào, đánh giá kết quả thi đua

Đối với đợt thi đua dài ngày phải tổ chức sơ kết vào giữa đợt để rút kinh nghiệm, kết thúc đợt thi đua phải tiến hành tổng kết đánh giá kết quả, lựa chọn công khai để khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua.

Điều 8. Nguyên tắc xét thi đua, khen thưởng

1. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng thường xuyên phải căn cứ vào nội dung thi đua đã xây dựng. Kết quả thi đua của mỗi cá nhân để đánh giá mức độ chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn; tinh thần đoàn kết tương trợ phối hợp trong công tác; tham gia các phong trào thi đua; kết quả của việc học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện tu dưỡng về đạo đức lối sống và năng lực lãnh đạo, điều hành. Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được khen thưởng mức cao hơn. Khi xét khen thưởng người đứng đầu tổ, khối mảng phụ trách phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

2. Căn cứ vào phong trào thi đua, các cá nhân tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký phấn đấu thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua.

3. Bình xét công khai, chính xác, bảo đảm khen thưởng kịp thời, đúng người, đúng thành tích.

4. Các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng thường xuyên được bình xét vào cuối năm học. Các hình thức khen thưởng đột xuất được bình xét sau mỗi đợt thi đua hoặc sau khi phát sinh hành động, việc làm xứng đáng được khen thưởng kịp thời.

Điều 9. Trách nhiệm Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

1. Xem xét, thẩm định, bình xét, đề xuất các hình thức khen thưởng cho các cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

2. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn phong trào thi đua nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác hàng tháng, quý, năm.

3. Hướng dẫn, tổ chức việc triển khai các chủ trương, chính sách về thi đua, khen thưởng của cấp trên.

4. Tham mưu giúp Ban lãnh đạo nhà trường sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua; đúc rút, phổ biến kinh nghiệm và nhân rộng phong trào thi đua, các điển hình tiên tiến trong toàn trường.

CHƯƠNG II

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 10. Danh hiệu thi đua.

1. Danh hiệu thi đua cá nhân gồm:

- Lao động tiên tiến
- Chiến sĩ thi đua cơ sở
- Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh
- Chiến sĩ thi đua toàn quốc

2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể gồm:

- Tập thể lao động tiên tiến
- Tập thể lao động xuất sắc
- Cờ thi đua của UBND tỉnh
- Cờ thi đua của Bộ GD&ĐT.

Điều 11. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với cá nhân

1. **Danh hiệu “Lao động tiên tiến”**: được xét tặng cho cán bộ, viên chức, người lao động tại Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15, đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

- Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp: không phấn đấu thi đua, mới tuyển dụng dưới 10 tháng; nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên; Vi phạm kế hoạch hóa gia đình được quy định tại Điều 2 Nghị định số 20/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh sửa đổi Điều 10 của Pháp lệnh Dân số. Không xét LĐTT đối với cá nhân có khiếu kiện, tố cáo xảy ra; Bị phụ huynh phản ánh về việc đánh đập trẻ, xúc phạm thân thể trẻ; Có hành vi trù dập, xúc phạm danh dự nhân phẩm đồng nghiệp hội đồng thi đua xem xét.

2. **Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”**: được xét cho cá nhân tại Điều 23

Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15, đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” hoặc “Chiến sĩ tiên tiến”;
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận.

* Lưu ý: Không xét chiến sĩ thi đua đối với cá nhân không phấn đấu thi đua, có khiếu kiện, tố cáo xảy ra; Bị phụ huynh phản ánh về việc đánh đập trẻ, xúc phạm thân thể trẻ; Có hành vi trù dập, xúc phạm danh dự nhân phẩm đồng nghiệp.

3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh để tặng cho các cá nhân” tại Điều 22 Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15, đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có Đề tài khoa học, Đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quân hoặc toàn lực lượng Công an nhân dân.

4. Danh hiệu thi đua cao hơn.

Các tiêu chuẩn đã được quy định theo Luật thi đua khen thưởng quy định.

Điều 12. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với tập thể.

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”: được xét tặng hàng năm cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn (Điều 28, Luật thi đua khen thưởng).

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”: để tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn (Điều 27, Luật thi đua khen thưởng).

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 80% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

CHƯƠNG III

TIÊU CHUẨN HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 13: Tiêu chuẩn Giấy chứng nhận của Hiệu trưởng: Cá nhân đạt giải hội thi cấp trường; mức thưởng theo quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

Điều 14. Tiêu chuẩn giấy khen (Điều 75, Luật thi đua khen thưởng)

+ Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân;
- Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà Nước;

- Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

+ Giấy khen tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua

- Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hiện tiết kiệm;

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

Điều 15. Những tập thể và cá nhân được xét để đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND huyện hoặc Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Đối với cá nhân:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động;

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh;

- Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

- Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

2. Đối với tập thể:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh;

- Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

- Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc “Đơn vị quyết thắng”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo còn được xét và đề nghị khen tặng cho tập thể hoặc cá nhân lập được thành tích đột xuất.

CHƯƠNG IV

TIÊU CHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ THI ĐUA

Điều 16. Tiêu chí thi đua

Để giúp việc đánh giá xếp loại thi đua bảo đảm chính xác, khách quan, công bằng và sát thực tế, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Mầm non Cẩm Đông xây dựng các tiêu chí đánh giá thi đua cho cán bộ, viên chức, người lao động tại đơn vị (có nội dung các tiêu chí trong kế hoạch thi đua kèm theo).

*** Quy định chung của đơn vị:**

- Bố mẹ, chồng, con qua đời: Nghỉ 03 ngày.
- Lây chồng (trước, trong và sau cưới): Nghỉ 03 ngày.
- Đám cưới con: Nghỉ 02 ngày.
- Đám cưới anh (chị, em) ruột: Nghỉ 01 ngày.
- Cá nhân ốm: + Nghỉ không quá 02 ngày.
+ Nghỉ 03 ngày phải có giấy viện.
- Bố mẹ, chồng, con ốm nặng: Nghỉ 01 ngày.
- Ông bà, anh em, cô bác qua đời: Nghỉ 01 ngày.

Điều 17. Đối tượng không xét thi đua

Cán bộ, viên chức, người lao động trong một năm nghỉ làm việc từ 40 ngày trở lên theo chế độ làm việc, thì không thuộc diện xem xét, bình bầu các danh hiệu thi đua.

Điều 18. Điểm thưởng.

Điểm thưởng do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của trường chấm, trên cơ sở nhận xét, đánh giá của các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh) và các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ về quá trình đóng góp trong các hoạt động phong trào của tập thể trường và cá nhân cho thành tích của trường.

CHƯƠNG V

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, BÌNH XÉT THI ĐUA

Điều 19. Quy trình đánh giá

- Cá nhân tự đánh giá, tổ bình xét, HĐTĐKH đánh giá xếp loại thi đua theo từng tháng (kỳ), đánh giá những mặt mạnh, yếu của từng cá nhân và tổ, qua

đó sơ bộ đánh giá thi đua của các cá nhân và tổ, lớp (chú ý bám sát các chỉ tiêu phân đấu từ đầu năm). Tuyên dương những tấm gương tốt, nhắc nhở động viên, điều chỉnh những cá nhân chưa hoàn thành nhiệm vụ.

- Cuối năm học, các tổ Tổng kết thi đua. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của trường tổ chức bình xét các danh hiệu cá nhân và tập thể theo tinh thần công khai, dân chủ trên cơ sở đối chiếu với chỉ tiêu đã phân đấu từ đầu năm với các kết quả cụ thể đã đạt được.

- Hoàn tất các thủ tục, hồ sơ thi đua nộp cấp trên để xét duyệt, công nhận.

+ Hồ sơ gồm: Biên bản họp của đơn vị; Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tại đơn vị; Tờ trình và danh sách đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; Báo cáo tóm tắt và báo cáo thành tích của các trường hợp tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.

Điều 20. Trách nhiệm của các tổ chức, đoàn thể

Vào cuối năm học, trước ngày 25/5 các tổ chức Công đoàn, Đoàn TNCS HCM phải có đánh giá, nhận xét việc tham gia các hoạt động, phong trào gửi về cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường.

CHƯƠNG VI

CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG VÀ QUỸ KHEN THƯỞNG

Điều 21. Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua

- Mức tiền thưởng cho các cá nhân đạt các danh hiệu theo văn bản hiện hành.
- Trường thưởng cho CBGVNV và HS đạt thành tích trong năm học thưởng theo Quy chế chi tiêu nội bộ nhà trường.

CHƯƠNG VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Cán bộ, giáo viên và nhân viên có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Điều 23. Ban lãnh đạo nhà trường có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể trong đơn vị duy trì thường xuyên các phong trào thi đua trong đơn vị. Phát hiện kịp thời các đối tượng có thành tích xuất sắc để đề nghị khen thưởng.

Điều 24. Trong quá trình thực hiện, tùy theo tình hình thực tế hoặc yêu cầu công tác, Quy chế này có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Hội Đồng TĐKT nhà trường (t/h);
- CBGVNV nhà trường(t/h);
- Lưu: HSTĐ.

**CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG THI ĐUA**



**HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN THỊ THANH TÂM**

Số: 68/QĐ - TMN

Cẩm Đông, ngày 06 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**V/v thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng
Năm học 2024 - 2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON CẨM ĐÔNG

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ Quy định biện pháp thi hành Luật thi đua khen thưởng;

Căn cứ hướng dẫn số 03/HDHĐTĐKT-SNV ngày 20 tháng 5 năm 2024 về việc tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng của HĐĐKT tỉnh Hải Dương;

Căn cứ vào kế hoạch số 31/KH-PGDĐT, ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cẩm Giàng về việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2024 - 2025.

Thực hiện kế hoạch số 12/KH-TMN ngày 06/9/2024 về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường MN Cẩm Đông;

Xét năng lực và khả năng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng, năm học 2024 - 2025 gồm các Ông (Bà) (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Hội đồng thi đua khen thưởng có chức năng, quyền hạn và trách nhiệm thực hiện đúng kế hoạch và quy chế thi đua khen thưởng của nhà trường trong năm học 2024 - 2025.

Điều 3. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường và các Ông (Bà) có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (Th/h);
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thanh Tâm

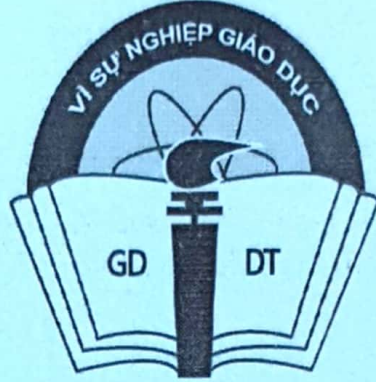


**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG
NĂM HỌC 2024 – 2025**

Kèm theo QĐ số: 68/QĐ-TMN, ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng trường Mầm non Cẩm Đông

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh hội đồng
1	Nguyễn Thị Thanh Tâm	BTCB - Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐTĐKT
2	Nguyễn Thị Quyên	PHT - CT công đoàn	Phó chủ tịch HĐTĐKT
3	Nguyễn Thị Hương	Phó hiệu trưởng	Phó chủ tịch HĐTĐKT-Thư ký
4	Nguyễn Thị Thu Hiền	Trưởng ban TTND.	Ủy viên
5	Nguyễn Thị Linh Lan	Bí thư chi đoàn TN	Ủy viên
6	Nguyễn Thị Kim Oanh	Tổ trưởng CM tổ Nhà trẻ	Ủy viên
7	Hoàng Thị Thúy	Tổ trưởng CM tổ 3 tuổi	Ủy viên
8	Vũ Thị Hương	Tổ trưởng CM tổ 4 tuổi	Ủy viên
9	Nguyễn Thị Nội	Tổ trưởng CM 5 tuổi	Ủy viên
10	Đào Thị Trang	Tổ trưởng tổ văn phòng	Ủy viên
11	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Tổ phó CM tổ 4 tuổi	Ủy viên

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG
TRƯỜNG MẦM NON CẨM ĐÔNG



KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Năm học 2024 - 2025

Số: 16/KH-TMN

Cẩm Đông, ngày 06 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG
NĂM HỌC 2024 - 2025

Năm học 2023 - 2024 trường Mầm non Cẩm Đông đã nỗ lực, phấn đấu đạt được những thành tựu quan trọng, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao: Duy trì 18 nhóm, lớp, trong đó nhà trường 17 nhóm, lớp, huy động nhà trẻ 49%, MG là 100%, riêng trẻ 5 tuổi 100%, huy động trẻ ăn bán trú tại trường đạt 100%; Không còn trẻ thừa cân béo phì; trẻ SDD thể nhẹ cân chiếm 0,4%; thể thấp còi chiếm 0.7%; 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN.

Năm học 2024 - 2025 là năm tiếp tục thực hiện chỉ thị 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

Căn cứ vào kế hoạch số 31/KH-PGDĐT, ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cẩm Giàng về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024 - 2025;

Căn cứ vào kế hoạch số 12/KH-TMN, ngày 06 tháng 9 năm 2024 của trường Mầm non Cẩm Đông về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025.

Trường Mầm non Cẩm Đông xây dựng kế hoạch thi đua năm học 2024 - 2025 cụ thể như sau:

I. KẾ HOẠCH CHUNG.

*** Mục đích yêu cầu.**

Nâng cao nhận thức về tư tưởng, chính trị và phẩm chất đạo đức trong công tác thi đua, cùng thấm nhuần lời dạy của Bác “*Người người thi đua, nhà nhà thi đua, thi đua là yêu nước, yêu nước phải thi đua*”.

Tuyên truyền và vận động viên mọi người cùng có ý thức thi đua đúng đắn và xây dựng phong trào thi đua trong giáo viên và học sinh rộng rãi, đều khắp. Có tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện nghiêm chỉnh các nề nếp, quy chế, Điều lệ trường mầm non.

Đoàn kết, thân ái giúp đỡ lẫn nhau trong công việc, từ đó phấn đấu và hoàn thành tốt các nhiệm vụ và chỉ tiêu được giao, tránh mọi tiêu cực gây mất

đoàn kết làm ảnh hưởng xấu đến tư tưởng mọi thành viên, tránh tư tưởng đố kỵ, ganh đua nhau trong thi đua.

Xây dựng tốt mối quan hệ giữa cá nhân với cá nhân, giữa cá nhân với tập thể và giữa tập thể với nhau, tạo mọi điều kiện cho phong trào của quần chúng lao động, thúc đẩy tất cả mọi người cùng tự giác phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao với kết quả cao nhất.

Tôn trọng và bảo vệ danh dự đồng nghiệp, bảo vệ danh dự và thông tin nội bộ của tập thể, của nhà trường. CBGVNV phát ngôn chuẩn mực, đúng lúc đúng chỗ, tránh nói tiêu cực, thiếu ý thức xây dựng. Thực hiện phê và tự phê bình tế nhị, phù hợp với tinh thần xây dựng là chính.

Phát huy tinh thần đoàn kết, đồng lòng, chung sức xây dựng nhà trường ngày một vững bước đi lên. Phấn đấu danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.

Tất cả cán bộ giáo viên, công nhân viên trong nhà trường, đều phải đăng ký thi đua.

Công tác thi đua khen thưởng đảm bảo đúng nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai, chính xác, công bằng, dân chủ.

II. NGUYÊN TẮC VÀ CƠ SỞ ĐÁNH GIÁ THI ĐUA.

1. Thành lập hội đồng thi đua.

- Hội đồng thi đua được thành lập ngay từ đầu năm học gồm có: (11 đồng chí) BGH, Bí thư chi bộ, Chủ tịch công đoàn, tổ trưởng, tổ phó CM các khối, tổ trưởng tổ văn phòng, thanh tra nhân dân, bí thư chi đoàn.

- Lịch họp của ban thi đua:

+ *Lần 1*: Họp bàn thống nhất các tiêu chí thi đua, danh hiệu thi đua, phát động, triển khai kế hoạch thi đua, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong ban thi đua.

+ *Lần 2*: Sơ kết thi đua đợt 1, Phát động thi đua đợt 2.

+ *Lần 3*: Cuối kỳ 1: Đánh giá KQ thi đua đợt 2, phát động thi đua đợt 3.

+ *Lần 4*: Đánh giá thi đua đợt 3, phát động thi đua đợt 4.

+ *Lần 5*: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm học, thống nhất đánh giá các tiêu chuẩn đạt được, lập tờ trình đề nghị Hội đồng thi đua huyện công nhận các danh hiệu thi đua trong năm.

+ *Lần 6*: Tổng kết, bình xét thi đua cuối năm, rút kinh nghiệm. Xếp loại thi đua, rà soát kết quả thi đua, hoàn thành hồ sơ thi đua nộp về phòng Nội vụ huyện.

- Kế hoạch các đợt thi đua: 5 đợt:

+ *Đợt 1*: Từ ngày 20/9/2024 đến 20/11/2024.

+ *Đợt 2*: Từ ngày 20/11/2024 đến 05/02/2025.

- + Đợt 3: 05/02/2025 đến 31/3/2025.
- + Đợt 4: Từ ngày 31/3/2025 đến 30/6/2025.
- + Đợt 5: Từ 30/6/2025 đến ngày 05/9/2025.

2. Nguyên tắc và cơ sở đánh giá thi đua.

- Thi đua phải thực sự mang tính tự nguyện, tự giác.
- Đánh giá cán bộ, giáo viên phải đúng mức, khách quan, chống tùy tiện, rộng rãi đảm bảo công bằng, không thiên vị.
- Phát huy dân chủ, bàn bạc thống nhất, bám sát vào công việc được giao, bám sát chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đối chiếu kết quả đạt được, không có tư tưởng mất mặt, thiên vị cá nhân trong thi đua. Đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

- Giáo viên sinh hoạt theo tổ:

Tổ Nhà trẻ gồm: 13 đồng chí.

Tổ mẫu giáo 3 tuổi gồm: 10 đồng chí.

Tổ mẫu giáo 4 tuổi gồm: 9 đồng chí.

Tổ mẫu giáo 5 tuổi gồm: 9 đồng chí.

Tổ văn phòng gồm: 04 đồng chí.

- Phát động và theo dõi thi đua, có sơ kết, tổng kết kịp thời, công khai các nhóm lớp đến tổ chuyên môn trong nhà trường.
- Có tiêu chuẩn cụ thể để theo dõi, ĐG thi đua chính xác, khách quan.
- Căn cứ vào tiêu chuẩn đánh giá thi đua để xếp loại, đi sâu vào các mặt:
 - + Quy chế, nề nếp, bài soạn, chất lượng trẻ, tham gia công tác đoàn thể, tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, kết quả Hội thi...

3. Nội dung - tiêu chí thi đua đợt I.

3.1. Thời gian đợt thi đua.

- Đợt 1: Từ ngày 20/9 - đến 20/11.

** Phát động phong trào thi đua hướng về ngày 15/10 ngày Bác Hồ gửi thư cho ngành giáo dục.*

** Thi đua lập nhiều thành tích chào mừng ngày Thành lập hội LHPNVN 20/10 và nhà giáo Việt Nam 20/11.*

3.2. Nội dung thi đua.

- Các lớp nhanh chóng ổn định sĩ số, tổ chức lớp học xây dựng các nề nếp

thói quen lớp học, rèn cho các cháu đi học đúng giờ, thói quen vệ sinh cá nhân, chào hỏi khi đến lớp.

- Tổ chuyên môn nhà trường xây dựng nề nếp chuyên môn theo quy định cô giáo thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn lên lớp đúng giờ, thực hiện đúng chế độ sinh hoạt trong ngày đảm bảo quyền lợi cho các cháu học sinh.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua 2 tốt và hưởng ứng các cuộc vận động.
- Tích cực học tập nâng cao chất lượng về mọi mặt: Lập trường tư tưởng, đạo đức lối sống và trình độ năng lực chuyên môn nghiệp vụ.
- Đôn đốc thực hiện tốt các khoản thu từ phụ huynh học sinh.
- Hồ sơ sổ sách đảm bảo nội dung, trình bày khoa học.
- Phát huy khả năng sáng tạo của mình trong làm và sử dụng đồ chơi dạy học. Mỗi giáo viên làm 01 đồ dùng đồ chơi có chất lượng.
- Cụ thể mỗi giáo viên chuẩn bị tốt 1 hoạt động dạy và 01 báo cáo thuyết trình có chất lượng chào mừng ngày 20/11/2024.
- Chuẩn bị tốt các điều kiện và tổ chức hội thi “*Giáo viên dạy giỏi*” cấp trường và Hội thi “*Giáo viên dạy giỏi khối nhà trẻ*” cấp huyện.
- Học sinh trong nhóm lớp có nề nếp trong vui chơi và học tập, đạt chỉ tiêu giáo dục của chủ đề đã xây dựng.

- Đảm bảo ngày công, giờ công và chế độ hội họp báo cáo hàng tháng.

3.3. Tiêu chí đánh giá.

- Tiêu chí 1- Kết quả thi đua tháng 9.
- Tiêu chí 2 - Kết quả thi đua tháng 10.
- Tiêu chí 3 - Kết quả hội giảng cấp trường.
- Tiêu chí 4 - Tổ chức Hội thi “*Giáo viên dạy giỏi*” cấp trường.

*** Cách xếp loại:**

Tổng số điểm đạt là: 100 điểm.

Đạt từ 90 - 100 điểm xếp loại A.

Đạt từ 50 - 69 điểm xếp loại C.

Đạt từ 70 - 89 điểm xếp loại B.

Đạt dưới 50 điểm không xếp loại.

4. Nội dung - tiêu chí thi đua đợt II.

4.1. Thời gian đợt thi đua.

Từ ngày 20/11/2024 đến 05/02/2025.

Thi đua lập nhiều thành tích chào mừng ngày 22/12 và ngày thành lập

thành tích chào mừng ngày thành lập Đảng 3/2.

4.2. Nội dung thi đua.

- Lập trường tư tưởng, đạo đức lối sống và trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Tiếp tục không ngừng phấn đấu dạy tốt nâng cao chất lượng chăm sóc đại trà, trú trọng chất lượng nhóm lớp thực hiện giảng dạy theo chương trình giáo dục chương trình giáo dục mầm non, tích hợp nội dung giáo dục vào bài giảng đạt kết quả cao.
- Mỗi giáo viên có 01->02 giờ dạy hoặc hoạt động loại giỏi (kết quả dự giờ của BGH và tổ trưởng chuyên môn).
- Học sinh nhóm lớp có nề nếp trong vui chơi và học tập.
- Kiểm tra chất lượng học kỳ 1 đạt kết quả cao.
- Đảm bảo ngày công, giờ công và chế độ hội họp hàng tháng.
- Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị 05 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM; Phong trào thi đua: “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 theo KH số 3145- KH của UBND tỉnh HD” và các PTTĐ các cấp phát động. Thực hiện chủ đề năm học “Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng GD&ĐT” phong trào thi đua “Xây dựng trường MN hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”. Chuyên đề “Một số biện pháp nâng cao kỹ năng phòng chống hỏa hoạn cho giáo viên và học sinh”; Chuyên đề “Tổ chức giờ ăn hạnh phúc”; Chuyên đề “Luyện phát âm chuẩn phụ âm L/N cho trẻ mầm non”.

4.3. Tiêu chí đánh giá.

Tiêu chí 1 - Kết quả thi đua tháng 11.

Tiêu chí 2 - Kết quả thi đua tháng 12.

Tiêu chí 3 - Đồ dùng đồ chơi tự làm tham dự Hội thi.

4.4. Cách xếp loại chung toàn đợt thi đua.

Tổng số điểm đạt là: 100 điểm.

Đạt từ 90 - 100 điểm xếp loại A

Đạt từ 50 - 69 điểm xếp loại C

Đạt từ 70 - 89 điểm xếp loại B

Đạt dưới 50 điểm không xếp loại

5. Nội dung - Tiêu chí thi đua đợt III.

5.1. Thời gian đợt thi đua.

Đợt 3: 05/02/2025 đến 31/3/2025.

Thi đua lập nhiều thành tích chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ mừng 8/3; 26/3 và tham gia tích cực các cuộc thi do Ngành phát động, tích cực nâng cao chất lượng CS, ND, GD trẻ.

5.2. Nội dung thi đua.

- Lập trường tư tưởng, đạo đức lối sống tốt.
- Tiếp tục không ngừng phấn đấu dạy tốt nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục, chú trọng chất lượng nhóm, lớp.
- Nhóm lớp chăm sóc tốt góc thiên nhiên của bé, tạo môi trường trong và ngoài nhóm, lớp.
- Học sinh nhóm lớp có nề nếp trong vui chơi và học tập.
- Đảm bảo ngày công, giờ công và chế độ hội họp hàng tháng.
- Thực hiện tốt nội dung phong trào thi “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”. Thực hiện chủ đề năm học “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm*” gắn với việc nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025*”.
- Tích cực viết và áp dụng sáng kiến.

5.3. Tiêu chí đánh giá

Tiêu chí 1- Kết quả thi đua tháng 1.

Tiêu chí 2 - Kết quả thi đua tháng 2.

Tiêu chí 3 - Chăm sóc tốt góc thiên nhiên của bé, tạo môi trường trong và ngoài nhóm lớp.

Tiêu chí 4 - Có SK đạt kết quả cao.

5.4. Cách xếp loại chung toàn đợt thi đua.

Tổng số điểm đạt là: 100 điểm.

Đạt từ 90 - 100 điểm xếp loại A

Đạt từ 50 - 69 điểm xếp loại C

Đạt từ 70 - 89 điểm xếp loại B

Đạt dưới 50 điểm không xếp loại

6. Nội dung - tiêu chí thi đua đợt IV .

6.1. Thời gian đợt thi đua.

Đợt 4: Từ ngày 31/3/2025 đến 30/6/2025.

Thi đua lập nhiều thành tích chào mừng Giải phóng Miền Nam 30/4 và ngày Quốc tế lao động 1/5; Ngày sinh nhật Bác 19/5 và tích cực nâng cao

chất lượng CSNDGD trẻ.

6.2. Nội dung của đợt thi đua.

- Tiếp tục thi đua lập thành tích chào mừng những ngày lễ lớn của dân tộc, ngày 30/4; 1/5 và ngày 19/5 ngày sinh của chủ tịch Hồ Chí Minh.

- Các tổ đồn đốc thành viên tích cực làm tốt công tác chăm sóc, giáo dục trẻ đặc biệt là công tác huy động trẻ hoàn thành kế hoạch giao.

- Mỗi cá nhân hưởng ứng 01 tiết dạy giỏi, một bộ đồ dùng đồ chơi và trang trí lớp, viết sáng kiến đạt kết quả cao.

6.3. Tiêu chí đánh giá.

Tiêu chí 1 - Kết quả thi đua tháng 3.

Tiêu chí 2 - Kết quả thi đua tháng 4.

Tiêu chí 3 - Kết quả vận động huy động trẻ theo chỉ tiêu.

Tiêu chí 4 - Có SK đạt cấp trường trở lên. (Cả trường hợp được bảo lưu năm học cũ).

6.4. Cách xếp loại chung toàn đợt thi đua.

Tổng số điểm đạt là: 100 điểm.

Đạt từ 90 - 100 điểm xếp loại A

Đạt từ 50 - 69 điểm xếp loại C

Đạt từ 70 - 89 điểm xếp loại B

Đạt dưới 50 điểm không xếp loại

III. TIÊU CHUẨN VÀ CHỈ TIÊU ĐĂNG KÝ THI ĐUA NĂM HỌC 2024-2025.

1. Tiêu chuẩn thi đua.

- Gương mẫu thực hiện các nề nếp, các quy chế chuyên môn, các nghị quyết của cấp trên, của nhà trường, chi bộ, công đoàn.

- Giáo viên đảm bảo chất lượng giáo dục, chất lượng công tác chủ nhiệm lớp, công tác tư tưởng chính trị, giảng dạy và công tác khác.

- Đoàn kết nội bộ, đấu tranh chống tiêu cực, xây dựng đời sống văn hoá, gia đình văn hoá trong nhà trường và nơi cư trú.

- Giữ vững nề nếp kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, lành mạnh giữ vững cho trường luôn xanh - sạch - đẹp.

2. Chỉ tiêu thi đua.

Nhà trường và công đoàn đã thông qua nội dung thi đua, chỉ tiêu thi đua

và thống nhất tại hội nghị viên chức và người lao động.

Cụ thể như sau:

*** Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục:**

- 100% số trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần;

- Tỷ lệ huy động đạt và vượt chỉ tiêu cấp trên giao:

Nhà trẻ: đạt 50.7%; Mẫu giáo: đạt 100%.

- Trẻ khoẻ mạnh, hoạt bát, nhanh nhẹn, đạt yêu cầu chuẩn cuối mỗi độ tuổi.

- Tỷ lệ chuyên cần đạt 95 - 98%, riêng đối với các lớp mẫu giáo 5 tuổi đạt 99 - 100% .

- Tỷ lệ Bé chăm đạt 98 - 100%; Tỷ lệ Bé ngoan đạt 96 - 98%; Tỷ lệ Bé ngoan toàn diện đạt 88 - 90%.

- 100% trẻ đến trường được ăn bán, mức ăn 17.000đ/ngày.

- 100% trẻ đến trường được tiêm chủng đủ mũi, được uống vắc xin phòng bệnh, được khám sức khoẻ 02 lần/năm, theo dõi biểu đồ tăng trưởng giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi không quá 1%. Không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì còn dưới 2%.

- 100% trẻ đến lớp được đối xử công bằng, đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần; ĐBVSA TTP.

- Chất lượng: 100% trẻ được đánh giá và đạt mục tiêu cuối độ tuổi; khảo sát chất lượng trẻ 5 tuổi 100% trẻ đạt.

- Hội thi: 100% số tiết đạt khá và giỏi.

- 100% CBGVNV tham gia và viết áp dụng SK cấp trường.

***/ Đăng ký thi đua:**

Tập thể:

***/ Nhà trường.**

- Danh hiệu thi đua: Tập thể lao động xuất sắc.

- Hình thức khen thưởng: Bằng khen của chủ tịch UBND tỉnh.

***/ Công đoàn.**

- Danh hiệu: Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Đoàn viên công đoàn xuất sắc: $35/38 = 92.1\%$

+ Gia đình nhà giáo văn hoá: $38/38 = 100\%$

- + Nữ giáo viên giỏi việc trường, đảm việc nhà: 38/38 = 100%
- + 97.4% đăng ký không sinh con thứ 3.
- + 100% không mắc tệ nạn xã hội.
- + 100% không vi phạm đạo đức nhà giáo, không vi phạm các chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước.

+ 100% đoàn viên công đoàn kí cam kết thực hiện tốt cuộc vận động, các phong trào thi đua trong năm học, đặc biệt là thực hiện tốt Nghị quyết số 29 NQ/TW của Ban chấp hành TƯ Đảng khóa XI về "Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế".

- Hình thức khen thưởng: Bằng khen của Liên đoàn lao động tỉnh.

Danh hiệu cá nhân:

** / Danh hiệu thi đua.*

- CSTĐ cấp cơ sở 05 đ/c:
- Lao động tiên tiến 36 đ/c.
- Còn lại 09 đ/c GV nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

** Hình thức khen thưởng:*

- + Bằng khen của Thủ tướng chính phủ: 0 đồng chí.
- + Bằng khen của UBND tỉnh: 0 đồng chí.
- + Giấy khen của UBND huyện: 05 đồng chí.

IV. BIỂU ĐIỂM ĐÁNH GIÁ THI ĐUA:

1. Cán bộ quản lý (100 điểm)

STT	NỘI DUNG	Tự nhận	Tổ XL	HĐTĐ KT XL
1	<p>1. Phẩm chất đạo đức: 10 điểm</p> <p>- Chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương. Có phẩm chất đạo đức vững vàng, xây dựng môi đoàn kết nội bộ, thực hiện tốt các nội quy, quy chế của ngành, của nhà trường, không vi phạm đạo đức nhà giáo.</p> <p><i>* Điểm trừ:</i></p> <p>- Cá nhân không có lập trường chính trị vững vàng, phát ngôn bừa bãi, gây mất đoàn kết nội bộ, thông tin nội bộ của nhà trường bị lọt ra bên ngoài khi chưa được lãnh đạo đồng ý, không thực hiện đúng nội quy, quy chế nhà trường, vi phạm đạo đức nhà giáo, công chức, viên</p>			

	<i>chức. (Không xếp loại).</i>			
2	<p>2. Nề nếp: 20 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo thời gian làm việc. - Đảm bảo việc thực hiện các buổi trực lãnh đạo có hiệu quả. - Đảm bảo các buổi sinh hoạt lãnh đạo, cơ quan, đoàn thể. <p>* Điểm trừ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự tiện nghỉ hoặc đổi một buổi làm việc không báo cáo với lãnh đạo, hoặc không được lãnh đạo đồng ý. Không xếp loại - Nghỉ 3 buổi trực lãnh đạo trở lên (không lý do). (Trừ 2 điểm) - Không đảm bảo các buổi sinh hoạt lãnh đạo, cơ quan, đoàn thể (thiếu từ 3 buổi trở lên). (Trừ 2 điểm). 			
3	<p>3. Công tác kế hoạch: 20 điểm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có theo dõi và chỉ đạo các hoạt động của các tổ được phân công phụ trách. - Xây dựng kế hoạch công tác thuộc lĩnh vực phụ trách. - Kế hoạch công tác đảm bảo tính khoa học, tính thực tiễn, chính xác, tính khả thi. - Chủ động triển khai kế hoạch thuộc lĩnh vực công tác theo Nghị quyết của Chi bộ và Hội đồng sư phạm. - Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch. <p>*/Điểm trừ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa theo dõi và chỉ đạo sát sao các hoạt động của các tổ được phân công phụ trách. (Trừ 2 điểm). - Xây dựng kế hoạch công tác thuộc lĩnh vực phụ trách chưa sát với tình hình của trường và thực tế của địa phương. (Trừ 2 điểm) - Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch còn chậm tiến độ (Trừ 2 điểm.) 			
4	<p>4. Công tác, chỉ đạo, đánh giá, kiểm tra: 30 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo và quản lý nội dung công tác. - Có biện pháp kiểm tra nhằm nâng cao hiệu quả quá trình thực hiện nhiệm vụ. - Công tác đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ <p>*Điểm trừ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa đầy đủ hồ sơ lĩnh vực mình phụ trách và tổ chức thực hiện nhiệm vụ. - Công tác đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chưa cụ thể, chưa sát với năng lực của giáo viên, nhân viên. (Trừ 1 điểm) - Thiếu hồ sơ lĩnh vực mình phụ trách, hồ sơ chưa đảm 			

	<i>bảo. (Trừ 2 điểm).</i>			
5	5. Hiệu quả công tác: 20 điểm. - Thực hiện đúng kế hoạch đề ra. - Những nội dung trong kế hoạch được thực hiện ở mức độ khá trở lên và góp phần vào nâng cao hiệu quả chung của nhà trường. <i>*/Điểm trừ:</i> - Thực hiện chưa đảm bảo kế hoạch đề ra, không đạt hoặc mức TB. (Trừ 2 điểm)			
6	6. Điểm thưởng (Công tác đổi mới quản lý): 5 điểm - Có phương pháp quản lí khoa học. Có sáng tạo kể cả về hình thức và nội dung trong lĩnh vực quản lí. - Có sáng kiến cải tiến phương pháp đạt từ cấp huyện trở lên.			
TỔNG HỢP ĐIỂM, XL				

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÁC TIÊU CHÍ THI ĐUA

Tổng điểm đánh giá: 100 điểm

Xếp loại tốt: 90 - 100 điểm

Xếp loại khá: 70 - 89 điểm

2. Giáo viên (100 điểm)

Xếp loại TB: 50 - 69 điểm

Yếu, kém: Dưới 50 điểm

STT	NỘI DUNG	Tự nhận	Tổ XL	HĐTĐ KT XL
1	1. Phẩm chất đạo đức: 10 điểm - Chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, quy định của địa phương. - Phẩm chất, đạo đức tốt, trung thực, giản dị, khiêm tốn. - Kỹ năng giao tiếp ứng xử với thủ trường, cấp trên, đồng nghiệp, phụ huynh, nhân dân, học sinh, khách đến trường, nơi cư trú. - Thái độ phục vụ chăm sóc giáo dục trẻ, công bằng với trẻ, với thủ trường, cấp trên, đồng nghiệp, phụ huynh, nhân dân, học sinh, khách đến trường, nơi cư trú. <i>*/ Điểm trừ:</i> - Cá nhân không có lập trường chính trị vững vàng, phát ngôn bừa bãi, gây mất đoàn kết nội bộ, thông tin nội bộ của nhà trường bị lọt ra bên ngoài khi chưa được lãnh đạo đồng ý, không thực hiện đúng nội quy, quy chế nhà trường, vi phạm đạo đức nhà giáo, viên chức. (Không xếp loại).			

2	<p>2. Đảm bảo thời gian làm việc: 10 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi làm đúng giờ. - Đảm bảo ngày công lao động. <p>*/ Điểm trừ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự tiện nghỉ hoặc đổi một buổi làm việc không báo cáo với lãnh đạo, hoặc không được lãnh đạo đồng ý. (Không xếp loại) - Nghỉ có lý do được lãnh đạo đồng ý (3 buổi trở lên). (Trừ 2 điểm). - Đi muộn, về sớm từ 30 phút trở lên (không lý do). (Trừ 2 điểm). 			
3	<p>3. Huy động trẻ: 5 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Huy động trẻ đảm bảo chỉ tiêu nhà trường giao. <p>*/ Điểm trừ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Huy động trẻ chưa đạt chỉ tiêu nhà trường giao (Tùy vào đặc điểm của địa phương). (Trừ 2 điểm). 			
4	<p>4. Chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý trẻ: 10 điểm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo an toàn cả thể chất, tinh thần cho trẻ trong thời gian trẻ sinh hoạt tại nhóm, lớp. - Vệ sinh sạch sẽ lớp học, đồ dùng, đồ chơi... - Cân đo, khám sức khỏe, vào kênh biểu đồ đúng, chính xác. - Báo suất ăn chính xác BGH kiểm tra, đủ số lượng, số tiền, suất ăn. <p>*/ Điểm trừ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có sự phản ánh không tốt của phụ huynh về cách chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhóm, lớp. (Trừ 2 điểm). - Để xảy ra tai nạn đối với trẻ tại nhóm lớp. (Trừ 2 điểm). - Vệ sinh nhóm lớp, đồ dùng, đồ chơi chưa sạch sẽ. (Trừ 2 điểm). - Theo dõi sức khỏe của trẻ chưa kịp thời, vào hồ sơ theo dõi sức khỏe của trẻ chưa chính xác. (Trừ 2 điểm). - Báo suất ăn không chính xác, BGH kiểm tra không đủ số lượng, số tiền, suất ăn. (Không xếp loại). 			
5	<p>5. Thực hiện quy chế chuyên môn: 20 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng kế hoạch nhà trường đề ra. - Lên lớp chuẩn bị giáo án đầy đủ, có chất lượng. Thực hiện đúng thời gian biểu. - Soạn giáo án trước 3 ngày. Có sáng kiến, sáng tạo, làm mới trong soạn giáo án. - Có chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học khi lên lớp. <p>*/ Điểm trừ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không chuẩn bị giáo án, đồ dùng trước khi lên lớp. (Không xếp loại). 			

	<p>- Soạn bài không đúng hướng dẫn của nhà trường quy định. Không đảm bảo mục tiêu của KHGD và KH chủ đề đã xây dựng. Copy giáo án không chỉnh sửa. (Trừ 2 điểm).</p> <p>- Không thực hiện đúng theo thời gian biểu nhóm, lớp đã xây dựng ở bảng thời gian biểu. (Trừ 2 điểm).</p>			
6	<p>6. Hồ sơ sổ sách: 10 điểm.</p> <p>- Đầy đủ, đảm bảo nội dung, phù hợp, có chất lượng.</p> <p>- Nộp một số báo cáo trình bày khoa học, số liệu chính xác, đúng thời gian quy định.</p> <p>*/ Điểm trừ:</p> <p>- Thiếu hồ sơ, sổ sách, hồ sơ chưa đảm bảo nội dung, phù hợp. (Trừ 2 điểm).</p> <p>- Nộp một số báo cáo muộn, số liệu không chính xác, ... (Trừ 2 điểm).</p>			
7	<p>7. Kiểm tra, đánh giá các cấp: 10 điểm.</p> <p>- Được đánh giá xếp loại các tiết dạy từ loại khá trở lên.</p> <p>- Chất lượng kiểm tra trên trẻ từ loại khá trở lên.</p> <p>*/ Điểm trừ:</p> <p>- Kiểm tra, dự giờ, đánh giá đạt khá. (Trừ 2 điểm).</p> <p>- Kiểm tra, dự giờ, đánh giá đạt TB (Trừ 4 điểm).</p> <p>- Kiểm tra, dự giờ, đánh giá không đạt (Trừ 6 điểm).</p>			
8	<p>8. Trang trí lớp, làm đồ dùng đồ chơi: 5 điểm.</p> <p>- Trang trí lớp đẹp, đúng chủ đề, sắp xếp đồng dùng, đồ chơi khoa học, gọn gàng, ngăn nắp.</p> <p>- Tích cực làm đồ dùng đồ chơi.</p> <p>*/ Điểm trừ:</p> <p>- Sắp xếp đồng dùng, đồ chơi không khoa học, gọn gàng, ngăn nắp. (Trừ 2 điểm).</p>			
9	<p>9. Hội họp: 10 điểm</p> <p>- Tham gia các buổi họp đầy đủ, đi đúng giờ.</p> <p>- Có đóng góp ý kiến với mục đích xây dựng và phát triển nhà trường có chất lượng.</p> <p>*/ Điểm trừ:</p> <p>- Nghỉ họp không lý do, chưa được lãnh đạo cho phép. (Không xếp loại).</p> <p>- Đi muộn 30 phút trở lên. (Trừ 2 điểm).</p> <p>- Nói chuyện, làm việc riêng, sử dụng điện thoại không đúng mục đích (lãnh đạo nhắc nhở). (Trừ 2 điểm).</p>			
10	<p>10. Phong trào thi đua, tổ chức ngày hội, ngày lễ và các phong trào khác: 10 điểm</p> <p>- Tích cực tham gia các phong trào thi đua các cấp.</p>			

	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các hội thi các cấp đạt kết quả cao. - Tích cực tham gia tổ chức các ngày hội, ngày lễ do nhà trường phát động. - Tích cực tham gia các phong trào tại địa phương nơi cư trú. <p>*/ Điểm trừ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Vắng không có lý do (Không xếp loại).</i> - <i>Thoái thác trách nhiệm, không tuân theo sự phân công. (Trừ 2 điểm).</i> - <i>Tham gia mang tính chiếu lệ, không nhiệt tình. (Trừ 2 điểm).</i> - <i>Lơ là trong công việc được phân công, đi muộn. (Trừ 2 điểm).</i> 			
11	<p>11. Điểm thưởng: 5 điểm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng môi đoàn kết nội bộ, đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp cùng tiến bộ. - Sáng tạo trong phương pháp giảng dạy, tích cực cập nhật internet và trang Webservice của nhà trường. - Hồ sơ sổ sách sạch đẹp, trình bày khoa học sáng tạo, có sáng kiến phương pháp dạy học đạt cấp huyện trở lên. - Đạt giải trong các Hội thi. - Tích cực tham gia các phong trào của nhà trường của địa phương. 			
TỔNG HỢP ĐIỂM, XL				

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÁC TIÊU CHÍ THI ĐUA

Tổng điểm đánh giá: 100 điểm.

Xếp loại tốt: 90 - 100 điểm.

Xếp loại khá: 70 - 89 điểm.

Xếp loại TB: 50 - 69 điểm.

Yếu, kém: Dưới 50 điểm.

3. Nhân viên (100 điểm).

STT	NỘI DUNG	Tự nhận	Tổ XL	HĐTB KT XL
1	<p>1. Phẩm chất đạo đức: 20 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. - Phẩm chất, đạo đức tốt, trung thực, giản dị, khiêm tốn. - Kỹ năng giao tiếp ứng xử với thủ trưởng, cấp trên, đồng nghiệp, phụ huynh, nhân dân, học sinh, khách đến trường, nơi cư trú. - Thái độ phục vụ chăm sóc giáo dục trẻ, công bằng với trẻ, với thủ trưởng, cấp trên, đồng nghiệp, phụ huynh, nhân dân, học sinh, khách đến trường, nơi cư trú. <p>*/ Điểm trừ:</p>			

	<p>- Cá nhân không có lập trường chính trị vững vàng, phát ngôn bừa bãi, gây mất đoàn kết nội bộ, thông tin nội bộ của nhà trường bị lọt ra bên ngoài khi chưa được lãnh đạo đồng ý, không thực hiện đúng nội quy, quy chế nhà trường, vi phạm đạo đức nhà giáo, công chức, viên chức. (Không xếp loại).</p>			
2	<p>2. Đảm bảo thời gian làm việc: 20 điểm</p> <p>- Đi làm đúng giờ.</p> <p>- Đảm bảo ngày công lao động.</p> <p>*/ Điểm trừ:</p> <p>- Tự tiện nghỉ hoặc đổi một buổi làm việc không báo cáo với lãnh đạo, hoặc không được lãnh đạo đồng ý. (Không xếp loại).</p> <p>- Nghỉ có lý do được lãnh đạo đồng ý (3 buổi trở lên). (Trừ 2 điểm).</p> <p>- Đi muộn, về sớm từ 30 phút trở lên (không lý do). (Trừ 2 điểm).</p>			
3	<p>3. Thực hiện quy chế chuyên môn: 20 điểm</p> <p>- Thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, đúng kế hoạch nhà trường đề ra.</p> <p>- Đảm bảo các chế độ chính sách cho CB, GV, NV, HS. (Đảm bảo VSATTP, chế biến đúng thực đơn, đủ khẩu phần ăn cho trẻ đối với cô nuôi)</p> <p>- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ phục vụ cho công tác chuyên môn của mình.</p> <p>*/ Điểm trừ:</p> <p>- Không đảm bảo các chế độ chính sách cho CB, GV, NV, HS (Mất ATVSTP, để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm ở trường đối với cô nuôi). (Không xếp loại).</p> <p>- Quy trình làm việc không đảm bảo, chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phục vụ công tác chuyên môn của mình không chu đáo. (Trừ 2 điểm).</p>			
4	<p>4. Hồ sơ sổ sách: 20 điểm.</p> <p>- Đầy đủ, đảm bảo nội dung, phù hợp, có chất lượng.</p> <p>- Nộp một số báo cáo trình bày khoa học, số liệu chính xác, đúng thời gian quy định.</p> <p>*/ Điểm trừ:</p> <p>- Chưa đầy đủ, chưa đảm bảo nội dung, chưa phù hợp. (Trừ 2 điểm).</p> <p>- Nộp một số báo cáo chưa đúng thời gian quy định, số liệu chưa chính xác. (Trừ 2 điểm).</p>			
5	<p>5. Hội họp, kiểm tra, đánh giá các cấp: 20 điểm</p> <p>- Tham gia các buổi họp đầy đủ, đi đúng giờ.</p> <p>- Có đóng góp ý kiến với mục đích xây dựng và phát triển</p>			

	<p>nhà trường có chất lượng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được đánh giá xếp loại từ loại khá trở lên. <p>*/ Điểm trừ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghi hợp không lý do, chưa được lãnh đạo cho phép. (Không xếp loại). - Đi muộn 30 phút trở lên. (Trừ 2 điểm). - Nói chuyện, làm việc riêng, sử dụng điện thoại không đúng mục đích (lãnh đạo nhắc nhở). (Trừ 2 điểm). - Kiểm tra không đánh giá xếp loại khá (Trừ 2 điểm); đạt loại TB (trừ 4 điểm); Không xếp loại (Trừ 6 điểm). 			
6	<p>6. Điểm thưởng: 5 điểm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mối đoàn kết nội bộ, đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp cùng tiến bộ. - Hồ sơ sổ sách sạch đẹp, trình bày khoa học sáng tạo. - Tích cực tham gia các phong trào của nhà trường của địa phương. 			

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÁC TIÊU CHÍ THI ĐUA

Tổng điểm đánh giá: 100 điểm.

Xếp loại tốt: 90 - 100 điểm.

Xếp loại khá: 70 - 89 điểm.

Xếp loại TB: 50 - 69 điểm.

Yếu, kém: Dưới 50 điểm.

*** Ghi chú:**

- Trong 5 nội dung trên nêu có 1 nội dung đạt dưới số điểm không được xếp loại tốt, khá.

- Trường hợp ốm đau, thai sản nghỉ dưới 2 tháng các tháng còn lại đều được xếp loại tốt cuối năm HĐTD sẽ xem xét mức độ đánh giá cho phù hợp.

*** Lưu ý:**

Bình xét đánh giá, xếp loại TD theo tháng, theo đợt, theo kỳ, theo năm để làm căn cứ bình xét thi đua cuối năm./.

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN



Nguyễn Thị Quyên

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Tâm